

Bản án số: 86/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 16-9-2020

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Tịnh Thới

Bà Trần Thị Kim Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Dung– Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 485/2019/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2020/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh M– sinh năm 1986 (vắng mặt)

ĐKTT: ấp K, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Ngọc O– sinh năm 1982 (vắng mặt)

ĐKTT: Ấp 3, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Thanh M trình bày:

Anh Nguyễn Thanh M và chị Lê Thị Ngọc O tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn vào ngày 14/02/2011 tại UBND xã H. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn và đã ly hôn tại Tòa án vào năm 2013. Sau đó, anh M và chị O hàn gắn lại và đăng ký kết hôn lại vào ngày 08/01/2014. Trong cuộc sống vợ chồng, giữa anh M và chị O lại tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 6/2019 cho đến nay, mỗi người có cuộc sống riêng, không ai quan tâm đến ai. Nay anh M yêu cầu ly hôn với chị O vì tình cảm không còn.

Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc D – sinh ngày 24/11/2011 và Nguyễn Quốc D – sinh ngày 16/9/2014 hiện do chị O đang nuôi dưỡng. Đối với cháu D thì trước đây Tòa án giao cho chị O nuôi dưỡng theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn giữa anh M và chị O vào năm 2013. Nay anh M yêu cầu được nuôi dưỡng cháu D, không yêu cầu chị O cấp dưỡng nuôi con.

Vợ chồng không có nợ chung, không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là chị Lê Thị Ngọc O trình bày:

Chị O thống nhất với lời trình bày của anh M về diễn biến quan hệ hôn nhân giữa vợ chồng. Chị O và anh M chung sống với nhau không có hạnh phúc, liên tục xảy ra cãi vã. Nguyên nhân do đôi bên tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh M không quan tâm đến vợ con. Nay anh M yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết theo yêu cầu của anh M.

Về con chung: Đối với cháu Nguyễn Ngọc D đã được Tòa án giao cho chị O nuôi dưỡng theo quyết định thuận tình ly hôn trước đây giữa chị O và anh M, nên chị O không có yêu cầu gì. Đối với cháu Nguyễn Quốc D thì chị O đồng ý giao cho anh M nuôi dưỡng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn cơ bản đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tuy nhiên, về thời hạn chuẩn bị xét xử chưa bảo đảm đúng thời hạn quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đầy đủ triệu tập của Tòa án là không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh Nguyễn Thanh M được ly hôn với chị Lê Thị Ngọc O; giao con chung Nguyễn Quốc D - sinh ngày 16/9/2014 cho anh M nuôi dưỡng. Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị O.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh M và chị Lê Thị Ngọc O tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2014, có thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định, nên hôn nhân của anh chị được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Thanh M: anh M và chị O đều thống nhất trình bày quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn và đã ly hôn tại Tòa án vào năm 2013. Sau đó, anh M và chị O hàn gắn lại và đăng ký kết hôn lại vào năm 2014. Trong cuộc sống vợ chồng, giữa anh M và chị O lại tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 6/2019 cho đến nay, mỗi người có cuộc sống riêng, không ai quan tâm đến ai. Nay anh M yêu cầu ly hôn với chị O

vì tình cảm không còn. Chị O có ý kiến anh M yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết theo yêu cầu của anh M. Từ những tình tiết trên của vụ án, xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh M và chị O đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Nghĩ nên chấp nhận cho anh M được ly hôn với chị O.

[3] Về con chung: Cháu Nguyễn Ngọc D – sinh ngày 24/11/2011 đã được Tòa án giao cho chị O nuôi dưỡng theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 25/2013/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2013 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, nên trong vụ án này không giải quyết lại việc nuôi dưỡng cháu D. Cháu Nguyễn Quốc D – sinh ngày 16/9/2014 hiện do chị O đang nuôi dưỡng. Nay anh M yêu cầu được nuôi dưỡng cháu D, chị O cũng đồng ý giao cháu D cho anh M nuôi dưỡng, nên công nhận sự thỏa thuận của anh M và chị O. Anh M không yêu cầu chị O cấp dưỡng cho cháu D, nên không xem xét, giải quyết.

[4] Anh M và chị O khai vợ chồng không có nợ chung, không có tài sản chung, nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Anh M phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận cho anh Nguyễn Thanh M được ly hôn với chị Lê Thị Ngọc O.

2. Về con chung: Chị Lê Thị Ngọc O phải giao cháu Nguyễn Quốc D – sinh ngày 16/9/2014 cho anh Nguyễn Thanh M trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Chị Lê Thị Ngọc O có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

Khi cần thiết, anh Nguyễn Thanh M và chị Lê Thị Ngọc O được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Thanh M phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) anh Nguyễn Thanh M nộp theo biên lai thu số 0003149 ngày

18/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được tính trừ vào án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND xã Xuân Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Nguyệt